

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2022**

Căn cứ Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 08/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 02/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2022, với những nội dung cụ thể như sau:

### **I. MỤC TIÊU**

1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, tăng cường kiến thức về các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng trong bối cảnh hội nhập quốc tế cho các doanh nghiệp, tổ chức, hợp tác xã;

2. Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên cơ sở áp dụng các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, áp dụng các giải pháp hữu ích,...;

3. Phấn đấu có ít nhất 20 doanh nghiệp được hướng dẫn, hỗ trợ áp dụng các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng.

### **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Công tác thông tin, tuyên truyền về giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng**

a) Đưa tin trên các phương tiện thông tin truyền thông, trang thông tin điện tử,... để tuyên truyền, giới thiệu về Chương trình quốc gia, chính sách của tỉnh hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; phổ



biến, hướng dẫn các giải pháp đồng bộ giúp doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

b) Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động của Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.

## **2. Đào tạo nhân lực cho hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng**

a) Đào tạo đội ngũ chuyên gia về năng suất và chất lượng của địa phương, có khả năng triển khai thực hiện, đánh giá, kiểm tra hiệu quả việc thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng tại doanh nghiệp;

b) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về quản lý năng suất và chất lượng, đặc biệt là những kiến thức, kỹ năng ứng dụng phương pháp sản xuất tinh gọn, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí,... cho cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp và người lao động.

## **3. Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng**

a) Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp triển khai thực hiện các giải pháp thông qua dự án cải tiến năng suất và chất lượng, áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng;

b) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để thiết lập, tối ưu hóa, hiện đại hóa hệ thống quản trị doanh nghiệp; áp dụng tiêu chuẩn, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh;

c) Hỗ trợ doanh nghiệp chứng nhận sản phẩm, hàng hóa, chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp và chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế;

d) Doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng được lồng ghép hỗ trợ khi thực hiện các nội dung theo Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh.

## **4. Xét chọn, nghiệm thu các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng của doanh nghiệp**

a) Thông báo, vận động doanh nghiệp đăng ký tham gia thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng;

b) Tổ chức xét chọn doanh nghiệp đủ điều kiện thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng theo đúng đối tượng;

c) Hướng dẫn việc triển khai, theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện các giải pháp tại doanh nghiệp ;

d) Tổ chức đánh giá, nghiệm thu các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng của doanh nghiệp.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Kinh phí thực hiện**

Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch là: **593.946.000 đồng** (bằng chữ: Năm trăm chín mươi ba triệu, chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng). Trong đó:

a) Kinh phí cơ quan thường trực thực hiện công tác: **93.946.000 đồng** (bằng chữ: Chín mươi ba triệu, chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

b) Kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp: **500.000.000 đồng** (bằng chữ: Năm trăm triệu đồng chẵn).

(Chi tiết xem Phụ lục kèm theo).

## 2. Nguồn kinh phí

a) Kinh phí cơ quan thường trực thực hiện công tác; kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện theo các nội dung Kế hoạch số 71/KH-UBND: Nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2022.

b) Kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện các nội dung của Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang: Nguồn kinh phí của Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Là cơ quan thường trực, chủ trì thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch và là đầu mối triển khai các nhiệm vụ thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại địa phương;

b) Huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật liên quan. Dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phân bổ theo quy định;

c) Tiếp nhận hồ sơ đăng ký thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp. Ban hành quyết định thành lập Hội đồng xét chọn, Hội đồng nghiệm thu kết quả thực hiện các giải pháp cải tiến năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp;

d) Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

### 2. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán chi tiết của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định.

### 3. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phối hợp, hỗ trợ Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;

b) Cử cán bộ tham gia các Hội đồng xét chọn, Hội đồng nghiệm thu kết quả thực hiện các giải pháp cải tiến năng suất và chất lượng.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành tỉnh, tình hình cụ thể của từng địa phương, lồng ghép nội dung thực hiện Kế hoạch này vào các kế hoạch nhiệm vụ có liên quan; phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất, vận động lựa chọn doanh nghiệp tham gia thực hiện các giải pháp cải tiến năng suất và chất lượng./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh (Đảng, chính quyền, đoàn thể);
- Trường Đại học Kiên Giang;
- Liên hiệp các Hội KH và KT tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh;
- Hội Nữ doanh nhân tỉnh;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh;
- Hiệp hội Vận tải tỉnh;
- Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- Các doanh nghiệp nhà nước tỉnh;
- Các doanh nghiệp của tỉnh;
- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- LĐVP; CVNC;
- Lưu: VT, nvthanh.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Lưu Trung**



**Phụ lục****DỰ TRÙ KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG NĂM 2022***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 70 /KH-UBND ngày 25 / 3 /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)**Đơn vị tính: đồng.*

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/ thực hiện	Kết quả	Kinh phí			Ghi chú
				Đơn giá	Số lượng	Thành tiền	
<b>I</b>	<b>CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC THỰC HIỆN CÔNG TÁC</b>					<b>93.946.000</b>	
<b>1</b>	<b>Đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng</b>					<b>48.786.000</b>	
1.1	Tổ chức khóa đào tạo, tập huấn về các giải pháp nâng cao năng suất chất lượng, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng cho doanh nghiệp, tổ chức...	Sở Khoa học và Công nghệ, Đơn vị đào tạo	Đào tạo đội ngũ quản lý cho doanh nghiệp có năng lực thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng	40.016.000	01	40.016.000	
1.2	Đào tạo công chức, đội ngũ quản lý tại các cơ quan kiến thức về tiêu chuẩn, quy chuẩn, hệ thống quản lý, giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng, phương pháp triển khai các hoạt động về năng suất và chất lượng của địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ, Đơn vị đào tạo	Có khả năng hỗ trợ, đánh giá, kiểm tra hiệu quả việc thực hiện tại doanh nghiệp	8.770.000	01	8.770.000	
2	<b>Tổ chức Hội đồng xét duyệt doanh nghiệp tham gia, nghiệm thu thực hiện giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng</b>	Sở Khoa học và Công nghệ	Chọn doanh nghiệp thực hiện và nghiệm thu dự án	7.820.000	02	<b>15.640.000</b>	



TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/ thực hiện	Kết quả	Kinh phí			Ghi chú
				Đơn giá	Số lượng	Thành tiền	
3	<i>Các chi phí khác (tham dự hội nghị, hội thảo, kiểm tra việc thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng tại doanh nghiệp, văn phòng phẩm...)</i>				29.520.000		
II	<b>HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG</b> (Doanh nghiệp đã được phê duyệt theo QĐ số 2834/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 và doanh nghiệp đăng ký thực hiện năm 2022)				500.000.000		
<b>TỔNG CỘNG</b>					593.946.000		